

LỜI GIỚI THIỆU

Tiếng Anh 12 là cuốn sách thứ ba của bộ sách dạy tiếng Anh dùng cho các trường Trung học phổ thông ở Việt Nam. Tiếng Anh 12 được biên soạn kế tiếp Tiếng Anh 10 và Tiếng Anh 11.

Đi theo cách tiếp cận của Tiếng Anh 10 và Tiếng Anh 11, Tiếng Anh 12 được biên soạn dựa theo quan điểm chủ điểm và gồm 16 đơn vị bài học. Trang mục lục trình bày cách sắp xếp của toàn bộ cuốn sách để các thầy cô giáo có thể theo dõi được một cách dễ dàng, đồng thời giúp các thầy cô có cơ sở để xây dựng chương trình khoá học của cá nhân và viết giáo án chi tiết cho từng tiết học.

Mỗi đơn vị bài học liên quan đến một chủ điểm gắn gũi với cuộc sống, đáp ứng được các nhu cầu giao tiếp của học sinh. Mỗi đơn vị bài học có một nhan đề rõ ràng và nhan đề này chính là chủ đề của cả đơn vị bài học, ví dụ, **Unit 7. Economic Reforms**. Mỗi chủ đề được phát triển và được thực hành từ nhiều góc độ (kĩ năng) khác nhau và được chia thành năm tiết học theo trình tự dưới đây:

- A. READING:** Giống như Tiếng Anh 10 và Tiếng Anh 11, Tiếng Anh 12 chọn **READING** để bắt đầu một đơn vị bài học. Mục đích của việc lựa chọn này là, thông qua đọc và thông qua việc phát triển các kĩ năng đọc hiểu như đọc lướt để lấy thông tin chính, đọc quét để lấy thông tin cụ thể, v.v., cung cấp ngữ liệu và giúp học sinh làm quen với chủ đề và những nội dung ngôn ngữ để dựa vào đó học sinh có thể nói, nghe, và viết được về những vấn đề liên quan đến chủ đề bài học ở những tiết học sau và ở ngoài lớp học. Một bài đọc thường bao gồm một đoạn văn có độ dài khoảng 280 – 320 từ. Dạy một bài đọc được quy trình hoá thành ba giai đoạn: **Before you read**, **While you read**, và **After you read**. **Before you read** nhằm giúp học sinh làm quen với chủ đề và nội dung bài đọc, giới thiệu một số từ ngữ mới học sinh có thể gặp phải trong khi đọc bài khoá. **While you read** nhằm phát triển các kĩ năng đọc hiểu của học sinh. Mục này thường gồm từ hai đến ba nhiệm vụ, yêu cầu học sinh đọc và thực hiện các nhiệm vụ để mở rộng khối từ ngữ, phát triển các kĩ năng đọc hiểu và để cuối cùng hiểu được nội dung bài đọc. **After you read** nhằm củng cố khả năng đọc hiểu của học sinh thông qua các hình thức hoạt động như tóm tắt hay kể lại bài đọc bằng khẩu ngữ hay bút ngữ và liên hệ chủ đề mình đang đọc với đời sống thực.
- B. SPEAKING:** Mục đích của tiết dạy là nhằm phát triển kĩ năng nói của học sinh về những vấn đề liên quan đến chủ đề của đơn vị bài học. Tiết dạy **SPEAKING**

thường gồm từ hai đến bốn nhiệm vụ. Các nhiệm vụ đầu (1 và 2) thường liên quan đến việc cung cấp ngôn ngữ đầu vào và phát triển các năng lực (competencies) giao tiếp cho học sinh chẳng hạn như *talk about ways of socialising, talk about Asian games* và các chức năng ngôn ngữ cụ thể (specific functions) chẳng hạn như *expressing agreement and disagreement, expressing likes and dislikes* v.v. Các nhiệm vụ còn lại thường yêu cầu học sinh, sau khi thực hành các năng lực hay các chức năng ngôn ngữ cụ thể, tổng hợp chúng lại, bổ sung thêm và biến chúng thành một văn bản khẩu ngữ có độ dài từ 2 – 3 phút để thực hành nói có thể có hoặc không có sự hướng dẫn hay gợi ý của giáo viên.

- C. **LISTENING:** Mục đích của tiết dạy là nhằm phát triển các kĩ năng nghe hiểu của học sinh như nghe sâu (intensive listening), nghe rộng (extensive listening), nghe lấy thông tin cụ thể (listening for specific information), nghe lấy thông tin chính (listening for gist), v.v., về những vấn đề liên quan đến chủ đề của đơn vị bài học. Giống như tiết dạy **READING**, tiết dạy **LISTENING** được tổ chức theo một quy trình gồm ba giai đoạn: **Before you listen, While you listen** và **After you listen**. **Before you listen** được thiết kế ra nhằm giúp học sinh làm quen với chủ đề và nội dung của bài nghe, giới thiệu các từ ngữ mới học sinh có thể gặp phải trong **While you listen**. **While you listen** thường gồm từ hai đến ba nhiệm vụ trong đó yêu cầu học sinh nghe và thực hiện các nhiệm vụ như khớp nối thông tin, trả lời các câu hỏi đúng sai, chọn đáp án đúng A, B, C hoặc D, trả lời các câu hỏi, v.v. **After you listen** được thiết kế ra nhằm củng cố kĩ năng nghe hiểu của học sinh thông qua các hình thức hoạt động tóm tắt hay kể lại bài nghe bằng khẩu ngữ hay bút ngữ và liên hệ chủ đề mình đang nghe với đời sống thực.
- D. **WRITING:** Viết thường được cho là công việc khó khăn và phức tạp đối với cả học sinh và giáo viên. Mặc dù khác với nói, trong khi viết học sinh có thời gian suy nghĩ và có thể thay đổi được những gì mình đã viết ra nhưng viết lại khó hơn nói ở chỗ là nó phải được gọt giũa cẩn thận và phải tuân theo một quy trình và những quy ước hết sức nghiêm ngặt. Một điểm quan trọng nữa yêu cầu người viết phải lưu ý đặc biệt là tại sao các em lại viết và viết cho ai hay cho đối tượng nào, trên cơ sở đó học sinh phải động não để chọn từ ngữ, tìm ra các ý phù hợp, và tổ chức các ý lại với nhau để có một nội dung bài viết có trình tự logic. Sau khi đã có những chất liệu này rồi học sinh phải viết nháp, đọc lại bản nháp một cách nghiêm túc, sửa lại những chỗ mình chưa ưng ý hay chưa thoả mãn. Học sinh có thể phải viết lại và đọc để chữa lỗi. Khác với Tiếng Anh 10 và Tiếng Anh 11, Tiếng Anh 12 chủ trương giảm dần việc bắt đầu dạy viết bằng một

bài viết mẫu mà chỉ cung cấp cho các em những ý hoặc những thông tin chính. Tuy nhiên, trong những trường hợp đặc biệt, bài viết mẫu vẫn được cung cấp. Bài viết mẫu được đưa ra để giúp học sinh tìm hiểu về nội dung, cấu trúc và các từ ngữ thường được sử dụng trong thể loại của bài văn các em đang học. Sau đó học sinh được yêu cầu thực hành viết có hướng dẫn. Các hình thức hướng dẫn có thể là những từ ngữ gợi ý, những câu hỏi để học sinh trả lời và dựa vào đó viết thành bài văn. Tuy nhiên, nếu trong Tiếng Anh 10 quá trình viết của học sinh được đặt dưới sự kiểm soát chặt chẽ của giáo viên và trong Tiếng Anh 11 quá trình viết được đặt dưới sự kiểm soát vừa phải; nghĩa là, học sinh có một độ "thoải mái" hay "tự do" nhất định trong khi viết, thì trong Tiếng Anh 12 chúng tôi chủ trương cho học sinh một độ thoải mái hơn để phát huy được tính sáng tạo của các em trong khi viết. Đây là một trong những lí do tại sao trong một số chủ đề viết, học sinh không được cung cấp bài viết mẫu mà chỉ được cung cấp một số gợi ý về nội dung (những nội dung này và các hình thức ngôn ngữ dùng để diễn đạt chúng đã được học ở các tiết học trước), còn việc lựa chọn hình thức ngôn ngữ và cách hành văn như thế nào học sinh có thể tự do hay độc lập thực hiện. Các bước hướng dẫn quá trình dạy viết trên lớp của giáo viên được gợi ý cụ thể trong sách giáo viên.

- E. LANGUAGE FOCUS.** Mục này được biên soạn nhằm củng cố năng lực ngôn ngữ của học sinh. Tiết dạy **LANGUAGE FOCUS** gồm hai phần chính: **Pronunciation** và **Grammar (and Vocabulary)**. **Pronunciation** yêu cầu học sinh đọc đúng một số chùm âm, trọng âm, nhịp điệu và các nét ngữ điệu cơ bản trong tiếng Anh. **Grammar (and Vocabulary)** đề cập đến những hiện tượng ngữ pháp được cho là quan trọng cho việc phát triển các kĩ năng giao tiếp của học sinh trong các tình huống khác nhau.

VỀ LƯỢNG THỜI GIAN PHÂN BỐ CHO MỖI TIẾT HỌC VÀ TOÀN BỘ NĂM HỌC

Mỗi tiết học, theo quy định, kéo dài 45 phút trong đó khoảng 3/4 thời lượng được thiết kế dành cho thực dạy và khoảng 1/4 dành cho kiểm tra.

Tổng thời gian cho phép dành cho cả năm học là 105 tiết trong đó thời lượng thực dạy là 80 tiết, tám tiết được dành cho kiểm tra và chữa bài kiểm tra trong hai học kì, tám tiết được dành cho ôn tập, kiểm tra và chữa bài kiểm tra hết hai học kì, sáu tiết ôn tập xen giữa hai hoặc ba chủ đề lớn (nghĩa là, sau 10 hoặc 15 tiết dạy) và được thiết kế dưới hình thức các bài tự kiểm tra (Test Yourself), và ba tiết để dự phòng và ôn tập tiếp khi thấy cần thiết.

VỀ PHƯƠNG PHÁP GIẢNG DẠY

Tiếng Anh 12 chủ trương đi theo hai đường hướng đang thịnh hành trong giáo dục học và giáo học pháp ngoại ngữ trên thế giới và trong nước: đường hướng lấy người học làm trung tâm (the learner-centred approach) (giáo dục học) và đường hướng giao tiếp (the communicative approach) (trong phương pháp giảng dạy ngoại ngữ), lấy nhiệm vụ làm hoạt động chính để phát triển năng lực giao tiếp của học sinh. Lí do của việc lựa chọn hai đường hướng này là vì chúng có nhiều điểm tương đồng: chúng đều coi học sinh là trung tâm của quá trình dạy – học và đều nhằm phát huy tính tích cực, chủ động và sáng tạo của học sinh. Trong đường hướng giảng dạy truyền thống, người thầy thường đóng vai trò là trung tâm của quá trình dạy – học, và dạy học được tiến hành theo hình thức "thông báo đồng loạt" – thầy nói, cả lớp lắng nghe và ghi chép. Trong đường hướng lấy người học làm trung tâm và đường hướng giao tiếp, người thầy không phải chỉ là người truyền thụ và giải thích kiến thức mà còn có vai trò là người giúp đỡ, người cố vấn, người nêu vấn đề, nguồn tham khảo, người tham gia vào quá trình học tập của người học. Về phía học sinh, các em không chỉ ngồi đối diện với thầy, nghe thầy giảng bài mà còn phải động não, tự khám phá kiến thức thông qua các hoạt động theo cặp và theo nhóm, sẵn sàng thực hiện những nhiệm vụ (ngôn ngữ và giao tiếp) được giao một cách tự giác, tích cực dưới sự giám sát và giúp đỡ của giáo viên. Trong đường hướng truyền thống, năng lực ngôn ngữ (linguistic competence) như phát âm đúng, sử dụng từ vựng và các cấu trúc ngữ pháp đúng được cho là đích cuối cùng của giảng dạy. Trong đường hướng giao tiếp *năng lực giao tiếp thông qua các kĩ năng là đích phải được rèn luyện và năng lực ngôn ngữ là phương tiện phải được cung cấp để đạt được đích giao tiếp.*

VỀ ĐỒ DÙNG VÀ THIẾT BỊ DẠY HỌC

Tiếng Anh 12 yêu cầu cả thầy và trò đều phải biết sử dụng các thiết bị hỗ trợ và đồ dùng giảng dạy như băng cassette, băng hình, đĩa CD, tranh ảnh, máy tính, phòng học tiếng (language lab), v.v. Sử dụng thành thạo những đồ dùng dạy học và thiết bị dạy học, đặc biệt là những thiết bị công nghệ cao như máy tính, Powerpoint sẽ làm giảm nhẹ công việc của giáo viên ở trên lớp, làm phong phú thêm các hình thức hay các kênh truyền thụ và tiếp nhận kiến thức và kĩ năng của cả thầy và trò, và do đó, làm tăng hiệu quả của quá trình dạy – học.

VỀ KIỂM TRA

Trong chương trình giảng dạy tiếng Anh ở trung học phổ thông trước đây thường có sự không ăn khớp giữa nội dung dạy và nội dung kiểm tra. Đi theo cách tiếp cận của

Tiếng Anh 6, Tiếng Anh 7, Tiếng Anh 8, Tiếng Anh 9, Tiếng Anh 10, và Tiếng Anh 11, **Tiếng Anh 12** chủ trương kiểm tra tất cả những khía cạnh nào được dạy và học; nghĩa là, dạy gì kiểm tra nấy. Ngoài ra, **Tiếng Anh 12** còn chủ trương đi theo đường hướng đánh giá liên tục (continuous assessment). Các hình thức kiểm tra bao gồm kiểm tra 10 – 15 phút, kiểm tra 1 tiết và kiểm tra hết học kì hay hết năm học. Kiểm tra 10 – 15 phút có thể được tiến hành ở trên lớp dưới hình thức khẩu ngữ (nghe và nói) hay bút ngữ (đọc và viết) và tập trung vào một trong những thành phần được dạy và học như: nghe, nói, đọc, viết, hoặc ngữ pháp – từ vựng. Kiểm tra 1 tiết và kiểm tra cuối kì hay cuối năm học tập trung vào cả bốn kĩ năng nghe, nói, đọc, viết và ngữ pháp – từ vựng. Riêng kĩ năng nói, do khó khăn về quản lí và tổ chức, giáo viên có thể lấy điểm từ các bài kiểm tra khẩu ngữ 10 – 15 phút hay từ sự tham gia của học sinh trong các tiết dạy kĩ năng nói. Hình thức của một bài kiểm tra 1 tiết có thể được tham khảo từ hình thức của các **Test Yourself** trong sách học sinh. Một bài **Test Yourself** thường gồm bốn phần: nghe, đọc, viết, và ngữ pháp – từ vựng. Để có thời gian chữa bài kiểm tra ở trên lớp, các **Test Yourself** được giao cho học sinh làm ở nhà. Học sinh sẽ phải làm ba phần đọc, viết, và ngữ pháp – từ vựng, còn phần nghe sẽ được thực hiện ở tiết học trên lớp, và sau khi nghe xong giáo viên sẽ chữa toàn bộ bài kiểm tra.

Theo quy định của chương trình, tỉ trọng của từng nội dung kiểm tra trong một bài kiểm tra 1 tiết và kiểm tra cuối kì hay cuối năm học được tính ngang bằng nhau trong đó nghe hiểu chiếm 20%, đọc hiểu 20%, nói 20%, viết 20% và sử dụng ngôn ngữ 20%.

VỀ SÁCH GIÁO VIÊN

Sách giáo viên được viết ra để thực hiện các chức năng như cung cấp thông tin, giúp và hướng dẫn giáo viên cách thức tổ chức quá trình giao tiếp tiếng Anh trong lớp của học sinh theo những định hướng đổi mới về phương pháp và nội dung dạy học.

Sách giáo viên được trình bày dựa theo từng đơn vị bài học và theo từng mục, tiểu mục trong sách học sinh (giáo khoa). Hướng dẫn một đơn vị bài học được bắt đầu bằng số đơn vị bài học và nhan đề của đơn vị bài học, ví dụ: **Unit 9. Deserts**. Phần trọng tâm kế tiếp trình bày các mục tiêu khái quát hay mục tiêu chung của từng tiết dạy (từng kĩ năng hay trọng tâm ngôn ngữ) trong một đơn vị bài học và gợi ý về các đồ dùng dạy học. Hướng dẫn các tiết dạy **READING, SPEAKING, LISTENING, WRITING**, và **LANGUAGE FOCUS** được viết dựa vào từng tiểu mục và từng nhiệm vụ, chủ yếu hướng dẫn cách tổ chức trên lớp và gợi ý một số thủ thuật được cho là quan trọng và phù hợp để triển khai bài dạy trên lớp. Những gì được viết ra chủ yếu dựa vào kinh nghiệm của những người viết vừa là những người dạy ngoại ngữ vừa là những

người đã học ngoại ngữ và vừa là những người viết sách cho những người khác dạy và học. Tuy nhiên, những hướng dẫn này chỉ nên được coi là những gợi ý, không mang tính áp đặt, bởi chúng vẫn còn khái quát, chưa thực sự cụ thể. Trong thực tế, tùy từng hoàn cảnh cụ thể và để có một giáo án lên lớp chi tiết, đáp ứng đúng đối tượng học sinh, giáo viên cần phải gia công nhiều hơn, cụ thể hơn các mục tiêu của từng mục dạy, chi tiết hơn từng công đoạn, thiết kế nhiều hơn nữa các nhiệm vụ và sử dụng nhiều hơn nữa các thủ thuật giảng dạy nhằm giúp học sinh đạt được hiệu quả cao hơn trong học tập.

Đổi mới về chương trình, về nội dung giảng dạy (dạy cái gì), về cách thức lên lớp (dạy như thế nào), về phương thức kiểm tra, và về việc sử dụng trang thiết bị và đồ dùng dạy học là những khía cạnh cơ bản của đổi mới phương pháp giảng dạy. Tuy nhiên, những đổi mới này sẽ trở nên vô nghĩa nếu chủ thể của quá trình dạy – học: giáo viên và học sinh, chưa ý thức được vai trò và trách nhiệm của mình trong quá trình đổi mới; nghĩa là, người dạy chưa thấy được tầm quan trọng của việc thay đổi phương pháp và thủ thuật lên lớp, người học chưa thấy được tầm quan trọng của việc cần phải điều chỉnh các phong cách học cho phù hợp với phương pháp giảng dạy của người dạy, và cả người dạy và người học đều không theo kịp được với những phát triển tích cực trong thế giới hiện đại về dạy và học ngoại ngữ. Tuy nhiên, chúng tôi tin tưởng chắc chắn rằng với quyết tâm của mọi khâu trong và xung quanh quá trình dạy – học, nhất định đường hướng lấy người học làm trung tâm và đường hướng giao tiếp sẽ được các thầy cô giáo tiếp nhận và ứng dụng một cách sáng tạo, có hiệu quả vào dạy ngoại ngữ nói chung và dạy tiếng Anh ở trung học phổ thông Việt Nam nói riêng.

Mặc dù đã cố gắng hết sức để truyền đạt và thể hiện, nhưng chắc chắn sách giáo viên **Tiếng Anh 12** không tránh khỏi những sai sót. Tập thể các tác giả mong nhận được những ý kiến đóng góp xây dựng của các thầy cô giáo, các bạn đồng nghiệp và bạn đọc gần xa để sách giáo viên **Tiếng Anh 12** thực sự trở thành tài liệu tham khảo hữu ích của các thầy cô giáo và của những ai thực sự quan tâm.

CÁC TÁC GIẢ